
**“THE TALE OF KIEU AND NGUYEN DU'S REALISM”
BY LE DINH KY VIEWED FROM THE LITERATURE THEORETICAL
THOUGHT SYSTEM OF THE REFORM PERIOD**

Cao Thi Hong

Van Hien University

Email: caothihongtnh@gmail.com

Received: 02/01/2024

Reviewed: 03/01/2024

Revised: 05/01/2024

Accepted: 26/01/2024

Released: 31/01/2024

The article discusses "The Tale of Kieu and Nguyen Du's realism by Le Dinh Ky viewed from the perspectives of literary theory in the Reform period". To a certain extent in comparison with the literary theoretical thinking paradigm of the Reform period, we want to affirm Le Dinh Ky's creative application of the theory of realism to decode "The Tale of Kieu". In many ways, it has contributed to illuminating current issues of current literary theory and practice such as the relationship between realistic literature; characteristics of artistic creativity...

Key words: The Tale of Kieu; Realism; Le Dinh Ky; Literary theory; Reform period.

1. Giới thiệu

Sự nghiệp nghiên cứu văn chương của Lê Đình Kỳ (1923 - 2009) được bạn đọc ghi nhận với nhiều công trình đã xuất bản như *Đường vào thơ* (1968); *Tìm hiểu văn học* (1980); *Thơ Tố Hữu* (1979); *Thơ mới, những bước thăng trầm* (1988); *Trên đường văn học* (2 tập, 1995); *Phê bình nghiên cứu văn học* (1999); *Vấn đề chủ nghĩa lãng mạn trong văn học Việt Nam* (1998). Nhưng với công trình *Truyện Kiều và chủ nghĩa hiện thực của Nguyễn Du* (xuất bản năm 1970, đã tái bản lần thứ tư), như Nguyễn Lộc đã khẳng định: “Lê Đình Kỳ tìm được một hướng tiếp cận Truyện Kiều mới mẻ và khả năng thẩm thơ, bình thơ giúp anh truyền đạt được cái hay, cái đẹp trong nhiều câu thơ mà người ta có thể thuộc nhưng không phải ai cũng cảm nhận, thậm chí hết được”¹. Phải chăng đây cũng chính là lý do cơ bản để công trình *Truyện Kiều và chủ nghĩa hiện thực của Nguyễn Du* trở thành một trong số không nhiều những công trình nghiên cứu phê bình được bạn đọc nhiều thế hệ quan tâm tìm hiểu, nghiên cứu.

¹ Nguyễn Lộc (1992): Đọc lại “Truyện Kiều và chủ nghĩa hiện thực”, in trong sách *Lê Đình Kỳ: Truyện Kiều và chủ nghĩa hiện thực*, Hội Nhà văn Thành phố Hồ Chí Minh, tr. 351.

2. Tổng quan nghiên cứu vấn đề

Trong *Truyện Kiều và chủ nghĩa hiện thực của Nguyễn Du*, Lê Đình Kỵ đã dùng những nguyên tắc của chủ nghĩa hiện thực để làm công cụ khám phá *Truyện Kiều*. Kể từ khi ra mắt bạn đọc đến nay, công trình đã được nhiều chuyên gia đánh giá ở những mức độ khác nhau. Có ý kiến chưa đồng thuận (Vũ Đức Phúc, Bùi Duy Tân, Trần Đình Hượu, Đào Xuân Quý), nhưng cũng có nhiều ý kiến đánh giá cao giá trị của công trình (Trần Nho Thìn, Phạm Quang Long, Nguyễn Lộc, Nguyễn Văn Hạnh, Trần Hữu Tá, Trần Đình Sử, Huỳnh Như Phương) và cho đây là một công trình có nhiều đóng góp “thể hiện đầy đủ bút lực của một nhà nghiên cứu có uy tín... cuốn sách gợi cho ta ý nghĩ rằng có lẽ trong đời mình mỗi nhà nghiên cứu chỉ cần viết nên một cuốn sách thật đích đáng”². Từ hệ hình tư duy lý luận văn học thời kỳ đổi mới – thời kỳ các vấn đề lý luận được nhìn nhận trong tinh thần dân chủ, khách quan hơn, chúng tôi muốn tiếp tục làm sáng tỏ những giá trị của *Truyện Kiều và chủ nghĩa hiện thực của Nguyễn Du* để góp phần khẳng định Lê Đình Kỵ là một nhà khoa học có nhiều đổi mới tiến bộ trong tư duy lý luận văn học, ông không chỉ dừng lại ở việc đưa ra một lý thuyết suông mà còn nỗ lực thực nghiệm nghiên cứu qua tác phẩm cụ thể.

3. Cách tiếp cận và phương pháp nghiên cứu

Tiếp cận *Truyện Kiều và chủ nghĩa hiện thực của Nguyễn Du*, chúng ta thấy Lê Đình Kỵ đã vận dụng lý luận về chủ nghĩa hiện thực để luận giải *Truyện Kiều* của Nguyễn Du ở nhiều phương diện khác nhau, tựu trung ở hai phần lớn: Cơ sở tư tưởng thẩm mỹ của *Truyện Kiều* và Vấn đề điển hình hóa trong *Truyện Kiều*. Trong giới hạn của bài viết, chúng tôi tập trung luận giải vấn đề: *Truyện Kiều và chủ nghĩa hiện thực của Nguyễn Du của Lê Đình Kỵ nhìn từ hệ hình tư duy lý luận văn học thời kỳ đổi mới*. Đặt công trình trong sự đối sánh với hệ hình tư duy lý luận văn học thời kỳ đổi mới, bài viết nhằm chỉ rõ việc Lê Đình Kỵ vận dụng sáng tạo lý luận về chủ nghĩa hiện thực để “giải mã” *Truyện Kiều* trên nhiều phương diện đã/vẫn góp phần soi sáng những vấn đề còn mang tính thời sự của lý luận và thực tiễn văn học hiện nay như: *vấn đề mối quan hệ giữa văn học hiện thực, vấn đề đặc trưng của sáng tạo nghệ thuật...* Từ đó cho thấy trong bối cảnh đương thời, việc vận dụng sáng tạo lý thuyết văn học để khảo sát văn học truyền thống, tiếp tục khám phá giá trị *Truyện Kiều* ở những phương diện tiến bộ nhân văn nhất, góp phần làm sáng tỏ quy luật phát triển của văn học nước nhà, đó là một tinh thần dân chủ đáng nể trọng của một nhà khoa học.

4. Kết quả nghiên cứu

Chủ nghĩa hiện thực - “một nguyên tắc sáng tác mà cơ sở của nó là: các tính cách và hoàn cảnh trong tác phẩm nghệ thuật được cắt nghĩa ở bình diện xã hội lịch sử, sự liên hệ theo quy luật nhân quả giữa chúng (quyết định luận xã hội) được khám phá trong sự phát triển về chất (chủ nghĩa lịch sử) nhờ việc điển hình hóa các sự kiện tồn tại, tức là tương ứng với thực tại nguyên khởi”³. Chủ nghĩa hiện thực được hiểu là trào lưu nghệ thuật *lấy hiện thực xã hội và những vấn đề có thực của con người làm đối tượng sáng tác. Các tác phẩm nghệ thuật hướng tới cung cấp cho công chúng những bức tranh chân thực, sống động, quen thuộc về*

² Lê Đình Kỵ (2006), *Tuyển tập Lê Đình Kỵ*, (Huỳnh Như Phương biên soạn). NXB Giáo dục, H., tr. 20.

³ Nhiều tác giả (2004), *Từ điển văn học (bộ mới)*. NXB Thế giới, H., tr. 282.

cuộc sống, về môi trường xã hội xung quanh. Chủ nghĩa hiện thực né tránh những điều nhà văn hư cấu, tưởng tượng. Như vậy mối quan hệ khăng khít giữa văn học và hiện thực dường như đã được nhân loại quan tâm từ lâu. Thời cổ đại mỹ học đã lý giải vấn đề này, bên cạnh khái niệm bắt chước (mimézi) của Aristote, khái niệm phản ánh xuất hiện. Socrate gọi “hội họa là tấm gương của thế giới có thể nhìn thấy được”, Platon cũng dùng hình ảnh này để nói về nghệ thuật. Thời Phục hưng, khái niệm phản ánh được Shakespeare hiểu là sự sao chụp tự nhiên, cụ thể. Theo ông phản ánh nghệ thuật mang nội dung xã hội.

Từ thế kỷ 18 đến nay, khoa học về vấn đề này nhấn mạnh vai trò chủ thể nghệ thuật và khả năng tưởng tượng trong sáng tạo. Phạm vi tiếp cận vấn đề ngày càng mở rộng, nhận thức luận của V.I.Lenin đã phát triển các quan điểm triết học Mácxit và trở thành cơ sở của lý luận phản ánh nghệ thuật. Tuy vậy, trên thế giới cũng như ở Việt Nam, yêu cầu lịch sử đặt ra đối với nền văn học dân tộc mỗi thời điểm là khác nhau, nếu khơi sâu vào vấn đề mối quan hệ giữa văn học và hiện thực với các đặc trưng, các quy định nhiều dạng, nhiều kiểu thì nảy sinh nhiều khía cạnh cần xem xét và bàn bạc. Đây là một nguyên lý cơ bản mà mọi nền lý luận văn học đều quan tâm lý giải, đương nhiên đây là một vấn đề phức tạp, bởi lẽ dường như suốt quá trình phát triển của tư duy lý luận từ xưa đến nay chưa bao giờ người ta tìm thấy một sự thống nhất tuyệt đối trong quan niệm về phản ánh hiện thực của văn học.

Ở Việt Nam khi Lê Đình Ky nghiên cứu *Truyện Kiều và chủ nghĩa hiện thực của Nguyễn Du* thì việc nghiên cứu về chủ nghĩa hiện thực mà cốt lõi là luận giải về mối quan hệ giữa văn học và hiện thực đang là một vấn đề “rất phức tạp và còn khá mới mẻ trong tình hình lý luận và nghiên cứu của ta. Chúng ta nói nhiều đến chủ nghĩa hiện thực, nhưng về nội dung của khái niệm thì ý kiến còn rất phân tán”⁴. Hơn nữa, trong điều kiện lịch sử đặc biệt, trải qua mấy chục năm kháng chiến, nhiều thế hệ những người cầm bút sáng tác, nghiên cứu, phê bình văn học, và bạn đọc ở ta đều cho rằng nhiệm vụ chủ yếu của văn học là phản ánh hiện thực. Hiện thực là cái “dâng sẵn”, chỉ chờ đợi nhà văn “phản ánh” vào tác phẩm. Hiện thực trong tác phẩm và hiện thực ngoài cuộc sống là một, đó là cái mà người ta phải “sờ tận tay, nhìn tận mắt”. Nếu hiện thực trong tác phẩm không giống với hiện thực ngoài cuộc sống thì tác phẩm không được tán dương, không được cộng đồng thừa nhận. Một thói quen đơn giản phổ biến trong cách tiếp nhận của cộng đồng: thích chăm chăm đối chiếu hiện thực trong tác phẩm nghệ thuật với hiện thực ngoài cuộc sống. Và quan niệm này đã trở thành một cái “chuẩn” để đánh giá giá trị của tác phẩm và “đo” nhân cách, tài năng của nhà văn.

Nghiên cứu *Truyện Kiều* trong mối tương quan với chủ nghĩa hiện thực đặt trong bối cảnh lịch sử có nhiều thử thách gian nan với người cầm bút như vậy, Lê Đình Ky bộc bạch nhiều trăn trở để nhận thức đúng bản chất mối quan hệ giữa văn học và hiện thực: “Nói đến chủ nghĩa hiện thực, trước hết là nói đến sự phản ánh xã hội”⁵ và “*Truyện Kiều* là một sáng tạo của Nguyễn Du, sáng tạo về mặt nghệ thuật đã đành, mà cả về mặt tư tưởng nữa (...) Mặc dù về chủ đề, nhân vật, kết cấu và cốt truyện, Nguyễn Du đã dựa vào Kim Vân Kiều truyện của Thanh Tâm Tài Nhân, nhưng ở Nguyễn Du có sự xúc cảm, có những rung động

⁴ Lê Đình Ky (2015), *Đường vào thơ và Truyện Kiều và chủ nghĩa hiện thực*, NXB Hội Nhà văn, H., tr. 297.

⁵ Lê Đình Ky (2015), Sđd, tr. 300.

*sâu xa mà ngoài sự thể nghiệm bản thân ra thì không thể nào có được*⁶. Ở đây, có thể thấy Lê Đình Ky một mặt vẫn thừa nhận ý nghĩa, vai trò “phản ánh xã hội” của văn học nhưng ông cũng khẳng định “hiện thực” trong tác phẩm đồng thời cũng là một “hiện thực” phải được kiến tạo từ “sự thể nghiệm của bản thân”, hiện thực do nhà văn “tự cảm thấy” và “chủ nghĩa hiện thực không phải độc quyền chân lý cuộc sống. Vấn đề không phải là vạch ra xem một tác phẩm có mang được ít nhiều chân lý cuộc sống hay không, mà xác định đặc tính, chất lượng của cái chân lý cuộc sống được phản ánh, phương hướng và con đường mà tư duy nghệ thuật đã chọn lựa, đã trải qua để đi đến nắm bắt chân lý”⁷. Lê Đình Ky chú trọng đi sâu vào bản chất của những hiện tượng được miêu tả, “đó là sự phản ánh dựa vào những hình thái của chính đời sống, nghĩa là qua sự thật của sự kiện, của các chi tiết mà bộc lộ cái có tính quy luật, cái điển hình”⁸. Lê Đình Ky cũng khẳng định: “Lịch sử thắng lợi của chủ nghĩa hiện thực là lịch sử nắm bắt hiện thực, ngày càng sâu rộng hơn, lịch sử nhận thức ngày càng đúng đắn và có ý thức hơn về những động lực thực tế của lịch sử, là lịch sử thể hiện con người trong mọi mặt hoạt động phong phú, trong mọi mặt quan hệ với xã hội và với tự nhiên của nó”⁹. Cũng bàn về những điều Lê Đình Ky từng trải qua, đến thời kỳ đổi mới các nhà nghiên cứu lý luận cũng thống nhất ý kiến: “Thế giới nghệ thuật trong tác phẩm là kết quả của quá trình người nghệ sĩ tự do tâm hồn, tự do trí tuệ để sáng tác theo quy luật của cái đẹp. Có thể đó là hiện thực của tâm linh, hiện thực của vô thức và kể cả “ảo ảnh của hiện thực” (Ch.Caudwell)¹⁰. Hiện thực ấy không nhất thiết phải trùng khít với hiện thực cuộc sống đang diễn ra trước mắt chúng ta. Hiện thực trong nghệ thuật là hiện thực do nhà văn tự thấy bằng kinh nghiệm sống và “văn học tái hiện mọi hiện tượng đời sống và nhìn nhận, phán xét chúng dưới con mắt cảm nhận có tầm văn hóa. Năng lực cảm nhận một cách có văn hóa là năng lực người nhất, là sản phẩm của văn hóa chứ không phải là bẩm sinh”¹¹. Điều này cho thấy, dù là người thuộc thế hệ đi trước, còn gặp nhiều khó khăn trong “tìm đường” trên hành trình nghiên cứu nhưng Lê Đình Ky đã tìm ra đúng hướng để thành công trong sự nghiệp bằng tất cả bản lĩnh của một nhà khoa học luôn khát vọng hướng đến đổi mới tư duy trong nghiên cứu lý luận - phê bình văn học.

Trở lại trên, chúng ta thấy, mặc dù có mở rộng, làm mới nội hàm ý nghĩa của khái niệm chủ nghĩa hiện thực nhưng Lê Đình Ky không phủ nhận “sạch trơn” quan niệm về phản ánh hiện thực của lý luận truyền thống, ông đã giữ quan điểm “trung dung”, hài hòa trong cách luận giải khái niệm “phản ánh hiện thực” - đây là một cách xử lý khoa học hợp lý, logic trong bối cảnh đương thời để có thể hướng đến sử dụng nội hàm khái niệm như một “công cụ” hữu hiệu nhất, tiếp tục khám phá, phát hiện những thông điệp tiềm ẩn sau lớp lớp ngôn từ của Truyện Kiều.

⁶ Lê Đình Ky (2015), Sđd, tr. 300.

⁷ Lê Đình Ky (2015), Sđd, tr. 300.

⁸ Lê Đình Ky (2015), Sđd, tr. 300.

⁹ Lê Đình Ky (2015), Sđd, tr. 300.

¹⁰ Trương Đăng Dung (1990), “Về đặc trưng của phản ánh nghệ thuật trong mỹ học của Ch.Caudwell và G.Lukacs”, trong văn học và hiện thực, (Phong Lê chủ biên), NXB Khoa học Xã hội, H., tr. 192.

¹¹ Trần Đình Sử (2000), *Lý luận và phê bình văn học*, NXB Giáo dục, H., tr. 42.

Truyện Kiều là sản phẩm của một hoàn cảnh xã hội – lịch sử nhất định được Lê Đình Ky coi như một cấu trúc thẩm mỹ, là đỉnh cao kết tinh sáng tạo của Nguyễn Du và đã luận giải một cách thuyết phục cơ sở tư tưởng thẩm mỹ (bao gồm các vấn đề thế giới quan và phương pháp sáng tác, triết lý Truyện Kiều, chủ nghĩa nhân đạo và chân lý đời sống, Thúy Kiều và lý tưởng thẩm mỹ của Nguyễn Du), và vấn đề điển hình hóa trong Truyện Kiều (bao gồm các vấn đề nhân vật và xã hội, điển hình hóa theo hướng hiện thực chủ nghĩa, những ràng buộc của mỹ học đương thời...). Những trang viết tâm huyết, lời cuốn bạn đọc nhất của cuốn sách là những trang Lê Đình Ky “đồng sáng tạo” cùng tác giả Truyện Kiều xung quanh thế giới nhân vật phong phú và sống động: từ Thúy Kiều, Kim Trọng, Từ Hải cho đến Tú Bà, Hoạn Thư, Mã Giám Sinh... Chúng tôi đồng tình với đánh giá xác đáng của Trần Đình Sử khi tiếp nhận công trình *Truyện Kiều và chủ nghĩa hiện thực của Nguyễn Du*. Ông cho rằng: “Thành công đáng kể của Lê Đình Ky là ông đã vận dụng nhuần nhuyễn các khái niệm tính cách, cá tính, hoàn cảnh, chi tiết để phân tích tính thống nhất toàn vẹn, sinh động của các nhân vật Truyện Kiều. Có thể nói, đó là sự nghiên cứu thi pháp Truyện Kiều theo thi pháp của chủ nghĩa hiện thực”¹². Và chính dựa trên nền tảng lý luận thi pháp hiện đại, Lê Đình Ky đã khẳng định nghiên cứu Truyện Kiều “nếu không thấy sự vận động của tư duy nghệ thuật của Nguyễn Du: vừa là trong vòng, vừa muốn lọt ra ngoài những khuôn khổ có sẵn, thì cũng là không thỏa đáng (...), ông cũng phát hiện: “Cái lớn của Nguyễn Du không phải là ở chỗ cắt đứt mọi liên hệ với nền văn học quá khứ và đương thời, mà là ở chỗ, thông qua những khuôn khổ, những quy ước định sẵn, Nguyễn Du đã tìm được con đường dẫn tới chủ nghĩa hiện thực, bằng một sự kết hợp sinh động, tài tình.”¹³

Quan điểm trên cho thấy Lê Đình Ky đánh giá cao tư duy nghệ thuật mang tính “cách tân” sáng tạo của Nguyễn Du trên nhiều phương diện nội dung và nghệ thuật, điều này được thể hiện rõ trong các luận giải sâu sắc, tinh tế của Lê Đình Ky về Truyện Kiều, đặc biệt trong vấn đề nội dung xã hội, khai thác nội tâm, xây dựng tính cách nhân vật...

Qua ngòi bút phân tích của Lê Đình Ky, bạn đọc có thể cảm nhận rõ tài năng xuất chúng của Nguyễn Du trong xử lý các yếu tố cấu thành tác phẩm nghệ thuật để làm nên Truyện Kiều - một kiệt tác của nền văn học dân tộc, đặc biệt Nguyễn Du đã phát huy cao độ đặc thù của sáng tạo nghệ thuật, với trí tưởng tượng phong phú, bay bổng, khả năng hóa thân vào “con người bên trong con người” để kiến tạo thế giới nhân vật, cho nên dù phản diện hay chính diện nhân vật nào cũng để lại dấu ấn khó quên trong lòng bạn đọc bởi cá tính độc đáo, khác lạ nhưng lại rất gần gũi đời sống thường ngày của người Việt... Đánh giá cao sự sáng tạo của Nguyễn Du đối với việc kiến tạo thế giới nghệ thuật, có lẽ Lê Đình Ky muốn nói với bạn đọc rằng Truyện Kiều không chỉ dừng lại ở “miêu tả” hiện thực một cách “chiếu gương” thuần túy mà còn khám phá hiện thực ở những phương diện đòi hỏi bạn đọc phải có “tâm đón nhận” nhất định mới có thể tiếp nhận theo cách “đồng sáng tạo” cùng tác giả. Ngày nay đọc Truyện Kiều của Nguyễn Du, quả thật chúng ta không thể không suy ngẫm về những “cách” mà Nguyễn Du đã để nhân vật trong Truyện Kiều hành động: Thúy Kiều - một người đàn bà lương thiện, thông minh, có tâm hồn đẹp đẽ đã bị biến thành trò chơi trong thiên hạ, đã sa ngã

¹² Trần Đình Sử (2002), *Thi pháp Truyện Kiều*, NXB Giáo dục, H., 2002, tr. 18.

¹³ Lê Đình Ky (2015), Sđd, tr. 305.

và đã trụ lại, đứng vững như thế nào trong tư thế làm Người? “Ở một mức độ khác, cũng có thể nói rằng nếu chỉ thấy Từ Hải qua việc ra hàng, mà không nhìn vào cái cách Từ đã ra hàng và đã thất bại như thế nào, thì cũng không hiểu hết Từ Hải, và cũng không nhận ra tấn bi kịch lớn của thời đại được thể hiện vào nhân vật ấy. Trong quan hệ Thúy Kiều - Thúc Sinh, Nguyễn Du cốt lưu ý chúng ta rằng bên cạnh Kim Trọng, Từ Hải - Thúc Sinh cũng là người yêu Kiều theo cách của mình và những mối tình kiểu Thúc Sinh ấy rốt cuộc sẽ dẫn đến những hậu quả như thế nào?”¹⁴. Những bản thảo của Lê Đình Ky khiến chúng ta suy ngẫm đến nhiều thông điệp khác nhau về cuộc sống, xã hội con người với tất cả sự phức tạp, tinh tế, sinh động vốn có của nó. Những phân tích sâu sắc của ông gợi chúng ta suy tư về thế giới nghệ thuật hàm ẩn nhiều giá trị mỹ cảm của Truyện Kiều, trả lời câu hỏi vì sao Truyện Kiều được coi như “bước ngoặt vĩ đại trong lịch sử văn học dân tộc”, có sức hấp dẫn bạn đọc thuộc nhiều tầng lớp, nhiều thế hệ trải qua nhiều thời đại lịch sử?!... và đặc biệt tinh thần dám dấn thân chia sẻ, cảm thông sâu sắc với thân phận con người đã khiến những trang viết của Nguyễn Du mang một giá trị bền vững, thách thức với thời gian: “Sức mạnh của câu thơ Kiều không hẳn là ở chỗ khám phá ra những hình tượng chưa ai hình dung được, những ý nghĩ chưa ai ngờ tới, mà là ở cái tình người, tình đời thăm thẳm mà Nguyễn Du đưa vào cái nhìn, cái nghe, cái nghĩ của mình, vào một vàng trăng, một dòng suối, một ngàn dâu, một tiếng chim, một ngọn lá. Đến đá dưới ngòi bút Nguyễn Du cũng mềm đi trước những đau khổ của con người”¹⁵.

5. Thảo luận

Cách tiếp cận nhiều mới mẻ để nghiên cứu Truyện Kiều và chủ nghĩa hiện thực của Nguyễn Du của Lê Đình Ky đã tôn vinh vai trò của chủ thể sáng tạo, đồng thời cũng là bài học cho người cầm bút hôm nay: cái tâm của người viết không đơn thuần là tình cảm nhân văn hay nhân đạo đối với cuộc đời này mà còn là chiều sâu và sự mãnh liệt của tình cảm ấy. Nhà văn phải có tâm huyết xả thân vì nghề, đau đáu, trăn trở, dăm lãn lóc, thăng trầm để sáng tạo. Và chỉ khi nào vượt thoát được những cảm xúc mòn mỏi, giải phóng tư duy một cách thực sự thì mới mong có những trang viết để đời, những trang viết không bị cằn cỗi, xác xơ, “vấy gọi” lòng người muôn thế hệ... Đến thời kỳ đổi mới, các nhà nghiên cứu lý luận cũng khẳng định, với người cầm bút sáng tác, việc xóa bỏ rào cản của mô hình phản ánh đơn điệu đã giúp nhà văn nhận ra mình không phải chỉ là người “thư kí trung thành” (chữ dùng của H. de Balzac) của thời đại, nhiệm vụ của sáng tạo văn học không phải chỉ là để tái hiện những chặng đường lịch sử đã qua. Cao hơn, nhiệm vụ của người cầm bút là phải làm sao cho ra đời những tác phẩm độc sáng, đặt ra được những vấn đề thiết cốt của cuộc sống với những cách tân nghệ thuật đầy bản lĩnh và bản sắc. Cụm từ “sự thật trong nghệ thuật” được hiểu một cách toàn diện hơn, sự thật đó còn phải là sự thật của thái độ, cách nhìn, cách đánh giá của nhà văn với những hiện thực mà nhà văn “nghiên ngẫm”, có nghĩa là nó không đơn giản chỉ là sự thật của những tính cách và sự kiện được mô tả như trước đây quan niệm. Nó phải mang hơi thở của một thời nhưng nó cũng là trăn trở của mọi thời, nó được viết ra từ tâm sự gan ruột của

¹⁴ Lê Đình Ky (2015), *Đường vào thơ và Truyện Kiều và chủ nghĩa hiện thực*, NXB Hội Nhà văn, H., tr. 305.

¹⁵ Lê Đình Ky (2015), *Sđd*, tr. 170.

người nghệ sĩ chứ không phải được viết bởi sự chỉ đạo của một thứ quyền lực nào. Tuy vậy, để ngòi bút của mình chạm đến được “sự thật” của chân lý nghệ thuật người viết cần phải dũng cảm. Cái yêu, cái ghét của nhà văn phải đúng, nhà văn phải biết và dám nói thật. Yêu, ghét trong văn chương cũng có công lý, tính khách quan, yêu cái đáng yêu, ghét cái đáng ghét đó là một sự biểu hiện quan trọng của sự thật trong văn học.

6. Kết luận

Khi bàn về các phương pháp nghệ thuật trong sáng tạo nghệ thuật của nhà văn, không phải ngẫu nhiên Lê Đình Ky viết: “Xuất phát từ thế giới quan như nhau, từ cách nhìn xã hội và tự nhiên như nhau, nhà văn không phải chỉ có làm cái việc đơn giản là chuyển những nguyên tắc của thế giới quan vào sáng tác văn nghệ, mà là phải nắm vững loại biệt tính của nghệ thuật, sử dụng những phương tiện đặc biệt trong việc thể hiện bằng hình tượng và bằng điển hình hóa những hiện tượng cuộc sống. Nói đến phương pháp nghệ thuật là nói đến tính độc đáo trong sự cảm thụ và lĩnh hội thực tại. Hình tượng văn học không phải là sự minh họa giản đơn cho một lý tưởng nhất định mà là sự khái quát hóa thực tại...”¹⁶. Qua công trình *Truyện Kiều và chủ nghĩa hiện thực của Nguyễn Du* phải chăng ông muốn thêm một lần nhấn nhủ, chia sẻ với thế hệ những người cầm bút sau ông thông điệp ý nghĩa: hãy ngăn ngừa chủ nghĩa minh họa, khắc phục bệnh công thức sơ lược, đồng thời đề cao tính đặc thù của sáng tạo nghệ thuật. Đây là điều mà tư duy lý luận, phê bình văn học thời kỳ đổi mới hết sức đề cao và chú trọng. Và từ điểm nhìn này, chúng ta mới thấy được phẩm tính cách mạng trong tư duy lý luận phê bình văn học của Lê Đình Ky thể hiện ở *Truyện Kiều và chủ nghĩa hiện thực của Nguyễn Du*, một công trình mà nếu không có sự hiện hữu của nó, sự nghiệp nghiên cứu văn học của Lê Đình Ky sẽ bớt đi phần nào sự lấp lánh của trí tuệ và vẻ đẹp văn chương.

Hiện nay, tư duy lý luận mới cho rằng tiếp nhận tác phẩm là đối thoại với tác giả trên mọi lĩnh vực. Bạn đọc và nhà văn phải “đồng sáng tạo”, giữa người sáng tác tác phẩm và người đọc tác phẩm có vai trò bình đẳng như nhau. Chính thế giới hiện thực muôn màu trong tác phẩm do nhà văn sáng tạo lại là thế giới mà người tiếp nhận cũng phải tiếp tục sáng tạo. Đọc *Truyện Kiều và chủ nghĩa hiện thực của Nguyễn Du* của Lê Đình Ky, chúng ta cảm nhận rõ Lê Đình Ky đã nỗ lực vượt thoát khỏi hoàn cảnh và tác động trở lại hoàn cảnh, để “đồng sáng tạo” cùng Nguyễn Du, mang lại cho bạn đọc một công trình nghiên cứu - phê bình mang giá trị đúng nghĩa “sáng tạo trên nền sáng tạo”. Khả năng kiến giải *Truyện Kiều* của Lê Đình Ky không chỉ cho thấy ông là một nhà lý luận sắc sảo, uyên bác mà còn cho bạn đọc thấy một tâm hồn cảm thụ tinh tế của một nhà phê bình văn học, ông xứng đáng với sự tôn vinh là một trong những nhà lý luận phê bình có ý thức sáng tạo, có tư duy nghiên cứu độc lập và tinh thần nhạy bén với cái mới mà từ điểm nhìn tư duy lý luận văn học thời kỳ đổi mới giúp ta xác chứng hơn những điều này qua sự nghiệp khoa học của ông trong hành trình dân thân cho nền lý luận phê bình văn học nước nhà thời hiện đại.

¹⁶ Lê Đình Ky (1962), *Các phương pháp nghệ thuật*, NXB Giáo dục, H., tr. 3.

Tài liệu tham khảo

- [1]. Lê Đình Kỵ (1962), *Các phương pháp nghệ thuật*, NXB Giáo dục, Hà Nội.
- [2]. Lê Đình Kỵ (2006), *Tuyển tập Lê Đình Kỵ*, (Huỳnh Như Phương biên soạn), NXB Giáo dục, Hà Nội.
- [3]. Lê Đình Kỵ (2015), *Đường vào thơ; Truyện Kiều và chủ nghĩa hiện thực*, NXB Hội Nhà văn, Hà Nội.
- [4]. Nguyễn Lộc (1992), *Lê Đình Kỵ: Truyện Kiều và chủ nghĩa hiện thực*, NXB Hội Nhà văn Thành phố Hồ Chí Minh.
- [5]. Nhiều tác giả (1990), *Văn học và hiện thực*, (Phong Lê chủ biên), NXB Khoa học Xã hội, Hà Nội.
- [6]. Nhiều tác giả (2004), *Từ điển văn học (bộ mới)*, NXB Thế giới, Hà Nội.
- [7]. Trần Đình Sử (2000), *Lý luận và phê bình văn học*, NXB Giáo dục, Hà Nội.
- [8]. Trần Đình Sử (2002), *Thi pháp Truyện Kiều*, NXB Giáo dục, Hà Nội.

**“TRUYỆN KIỀU VÀ CHỦ NGHĨA HIỆN THỰC CỦA NGUYỄN DU”
CỦA LÊ ĐÌNH KỶ NHÌN TỪ HỆ HÌNH TƯ DUY LÝ LUẬN VĂN HỌC
THỜI KỶ ĐỔI MỚI**

Cao Thị Hồng

Trường Đại học Văn Hiến

Email: caothihongtnh@gmail.com

Ngày nhận bài: 02/01/2024

Ngày phản biện: 03/01/2024

Ngày tác giả sửa: 05/01/2024

Ngày duyệt đăng: 26/01/2024

Ngày phát hành: 31/01/2024

Bài viết tập trung luận giải vấn đề: Truyện Kiều và chủ nghĩa hiện thực của Nguyễn Du của Lê Đình Kỳ nhìn từ hệ hình tư duy lý luận văn học thời kỳ đổi mới. Ở chừng mực nhất định, đặt công trình trong sự đối sánh với hệ hình tư duy lý luận văn học thời kỳ đổi mới, chúng tôi muốn khẳng định việc Lê Đình Kỳ vận dụng sáng tạo lý luận về chủ nghĩa hiện thực để “giải mã” Truyện Kiều trên nhiều phương diện đã/vẫn góp phần soi sáng những vấn đề còn mang tính thời sự của lý luận và thực tiễn văn học hiện nay như: vấn đề mối quan hệ giữa văn học hiện thực, vấn đề đặc trưng của sáng tạo nghệ thuật...

Từ khóa: Truyện Kiều; Chủ nghĩa hiện thực; Lê Đình Kỳ; Lý luận văn học; Đổi mới.